

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2017/ HSST
Ngày: 28/11/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Quảng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Cao và ông Nguyễn Xuân Cường.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quảng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Quỳnh Chi - Kiểm sát viên.

Hồi 14 giờ 00 ngày 28 tháng 11 năm 2017. tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 62/2017/HSST ngày 11/10/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2017/QĐXXST – HS ngày 16/10/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H; Tên gọi khác: Cây R; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1981, tại B, Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn 6, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố: Nguyễn Văn R, SN 1955 và Mẹ: Nguyễn Thị Ch, SN 1955 đều làm ruộng tại xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B từ ngày 20/6/2017 đến ngày 31/7/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn "Bảo lĩnh". Theo giấy triệu tập, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Anh Dương Văn H; Trú tại: Thôn 1B, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bức xúc vì bị anh Trần Văn Th, trú tại thôn 2, xã Đ bắt và phạt Trâu gia đình mình vào ngày 16/03/2017 nên khoảng 17 giờ ngày 19/3/2017, Nguyễn Văn H (tự Cây R), sinh năm 1981, trú tại thôn 6 xã H rủ các đối tượng Hoàng Minh Th, Hoàng Mạnh H và Hoàng Minh T đều trú cùng xã đi cùng mình xuống cánh đồng xã Đ để dọa người bắt phạt trâu thì được ba người đồng ý và đi theo. Trên đường đi, H ghé vào nhà bà Nguyễn Thị D (cô ruột của H) ở thôn 6, xã H lấy ba con dao tự chế và một ống tuýp kim loại bọc kín trong áo khoác

rồi cả bốn người chạy xe máy ra cánh đồng tới bờ đê nương tiêu chỗ ranh giới giữa xã H và Đ. Khi đến nơi, H lội qua trước, thấy H mang theo hung khí nên Th, Hvà Tsợ chần chừ không qua thì H nói “bây qua cho đông chỉ dọa chứ không làm gì đâu”, lúc này cả ba mới lội qua nương tiêu đi theo H. H đưa cho Th ống tuýp, T và H mỗi người một con dao, còn H cầm một con dao và nói với mọi người cầm để dọa, cả nhóm đi đến hồ cá gần bờ đê nương tiêu thuộc thôn 1B xã Đ, thấy anh Dương Văn H và cháu Dương Ngọc H đang bẫy chim sát bờ hồ cá, H đến gần hỏi cháu H “Có phải bố đó không?”, cháu H nói không phải, H tiếp tục hỏi “Có phải tên A không?”, Hưng trả lời “không phải đó là bác H”. Sau đó, H kẹp dao sau lưng đi xuống vị trí anh H đang đứng, anh H hỏi “xuống để làm gì” thì H trả lời “xuống để học cách bẫy chim về uống rượu”, nói xong H dùng sòng dao đánh vào hông trái của anh H, anh H bỏ chạy về phía bờ đê hướng nương tiêu xã H thì H đuổi kịp tiếp tục dùng lưỡi dao chém hai nhát vào mông trái, đùi trái và trở sòng dao đánh vào bả vai trái, bắp tay trái, lưng bên trái người anh H. Lúc này T, Th và Hoàng Mạnh H đứng cách H 10 m, thấy H đánh chém anh H, cả ba người chạy theo để can ngăn, Hoàng Mạnh H chạy đến can ngăn và làm rơi dao của H ra nhưng Hvẫn tiếp tục dùng tay chân đâm và đập vào đầu, lưng của anh H. Hoàng Mạnh H tiếp tục can ngăn và cùng T, T đưa H về nhà. Hậu quả: Anh Dương Văn H bị 05 vết thương, cụ thể: Vết xây xát da dưới sau vai trái màu nâu sẫm KT (1,5x0,4)cm; Đám sưng nề màu vàng xanh vùng lưng trái KT (9x7)cm; Đám sưng nề bầm tím 1/3 trên sau cánh tay trái KT (4x3,5)cm; Vết thương ¼ trên ngoài mông trái làm đứt bán phần cân cơ, đã khâu phục hồi vết thương KT (9x0,1)cm bờ mép sắc nhọn; Vết thương 1/3 trên ngoài đùi trái làm đứt gân cơ và bán phần tĩnh mạch đùi, đã phẫu thuật chuyển vật cơ, nối vi phẫu tĩnh mạch đùi sâu và khâu phục hồi vết thương KT (9x0,1)cm bờ mép sắc nhọn. Kết luận giám định pháp y về thương tích số 14/TgT ngày 27/3/2017 của Trung tâm GDYK - PY, Sở y tế tỉnh Quảng Bình kết luận: Tổng tỷ lệ thương tích của anh Dương Văn H do bị các thương tích gây nên là 15% (Mười lăm phần trăm).

Vật chứng vụ án: Thu giữ hai con dao bằng kim loại màu xám, dài 55cm, cán hình trụ dài 20cm, lưỡi dao dài 35cm được hàn liền với cán dao, nơi rộng nhất của lưỡi dao rộng 7cm, nơi hẹp nhất 4cm, lưỡi dao sắc, sòng dao bằng; 01 con dao bằng kim loại màu sáng bạc, lưỡi dao hình chữ nhật KT (4x45)cm cán dài 11cm. Đối với phần ốp tuýp bằng kim loại hình chữ nhật dài khoảng 70 - 80cm, rộng 10cm, cao 7cm, sau khi ra về Thắng đưa lại cho H và H đã vớt lại khu vực nương tiêu xã H, Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được.

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn H đã thỏa thuận bồi thường đầy đủ chi phí điều trị, tổn thất tinh thần và các chi phí hợp lý khác số tiền 35.000.000đ cho bị hại Dương Văn H. Tại phiên toà người bị hại không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên toà sơ thẩm hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp lời trình bày của người bị hại và những người làm chứng, phù hợp không gian, thời gian, địa điểm bị cáo thực

hiện hành vi phạm tội và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa. Người bị hại trình bày sau khi phạm tội bị cáo đã thấy được sai phạm, nên đã cùng gia đình tích cực thăm hỏi, động viên và bồi thường đầy đủ cho họ, thái độ của bị cáo thể hiện sự ăn năn, hối lỗi đối với hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 66/THQCT - KSĐT ngày 11/10/2017 và Thông báo đình chính bổ sung Cáo trạng số 01/TB – VKS ngày 13/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 104 (Thuộc trường hợp a, i khoản 1 Điều 104) của Bộ luật hình sự năm 1999;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn H theo tội danh và điều khoản theo Bộ luật hình sự đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 2 Điều 104 (Thuộc trường hợp a, i khoản 1 Điều 104) Bộ luật hình sự năm 1999; Các điểm b, pkhoản 1, 2 Điều 46 và Điều 60 Bộ luật hình sự 1999; điểm đ khoản 2 Điều 134, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội. Xử phạt: Nguyễn Văn H từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 (bốn mươi tám) đến 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/11/2017) và đề nghị xử lý vật chứng, buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHÂN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của người bị hại và lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ được, dấu vết thương tích của người bị hại, không gian, thời gian, địa điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị phát hiện hoàn toàn phù hợp nhau. Do đó Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Ngày 19/3/2017 tại xã Đ, huyện B, Nguyễn Văn H đã dùng dao tự chế bằng kim loại màu xám dài 55cm, cán dài 20cm, lưỡi dao dài 35cm là hung khí nguy hiểm đánh và chém vào người anh Dương Văn H gây thương tích ở vùng ngực, vai, lưng, đùi và cánh tay trái với tỷ lệ thương tích các vết thương là 15% (mười lăm phần trăm). Đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể là tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo hộ, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, giữa bị cáo và người bị hại không hề có mối liên quan nào và cũng không có mâu thuẫn gì trước đó, nhưng khi đi tìm anh Trần Văn Th, trú tại thôn 2, xã Đ là người bắt và phạt trâu gia đình bị cáo vào ngày 16/03/2017 để dọa anh Th và trước đó H cũng đã biết mặt anh Th nhưng khi gặp anh H bị cáo đã biết đó không phải là anh Th mà đã vô cớ dùng dao, tay chân đánh, chém anh Dương Văn H như đã nêu trên là đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 (Thuộc trường hợp a, i khoản 1 Điều 104) do Bộ luật hình sự năm 1999 quy định, do vậy đối với H cần phải xử phạt mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung về loại tội phạm này. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đã biết ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, bị cáo đã tích cực bồi thường đầy đủ trách nhiệm dân sự cho người bị hại, được người bị hại làm đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt, đồng thời tại phiên tòa người bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo cũng có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố đẻ bị tàn tật, mẹ thường xuyên đau ốm, bản thân là lao động chính nuôi sống gia đình, trong quá trình sinh sống tại địa phương đã có công tìm kiếm, cứu nạn giúp đỡ người dân địa phương vào trận lũ năm 1995 được chính quyền địa phương xác nhận, sau khi phạm tội đã bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra quyết định truy nã bị cáo nhưng sau đó bị cáo đã nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nên đã ra đầu thú để được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, bị cáo đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra bắt tạm giam một thời gian, sau đó được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Bao lĩnh”, trong thời gian này bị cáo cũng đã nhận thấy được lỗi lầm của mình và hứa sẽ sửa chữa bản thân.

Đồng thời hiện nay chính sách hình sự đối với tội “Cố ý gây thương tích” có sự thay đổi, cụ thể khung hình phạt của tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 có giảm nhẹ về hình phạt. So sánh quy định tại khoản 2 Điều 104 (Thuộc trường hợp a, i khoản 1 Điều 104) của Bộ luật hình sự năm 1999 và điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 Bộ luật hình sự năm 2015 thì tính nguy hiểm về hành vi của bị cáo đã thực hiện có giảm đi đáng kể. Do đó Hội đồng xét xử sẽ đánh giá và xem xét theo hướng có lợi về hình phạt đối với bị cáo theo quy định tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, hiện nay có nơi cư trú rõ ràng và theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tại phiên tòa cho bị cáo được hưởng án treo là thỏa đáng, do đó Hội đồng xét xử thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đã có tác dụng giáo dục, răn đe riêng và phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

* Về trách nhiệm dân sự : Đã giải quyết xong nên miễn xét .

* Vật chứng vụ án: Số vật chứng hai con dao bằng kim loại màu xám , dài 55cm, cán hình trụ dài 20cm, lưỡi dao dài 35cm được hàn liền với cán dao, nơi rộng nhất của lưỡi dao rộng 7cm, nơi hẹp nhất 4cm, lưỡi dao sắc, sóng dao bằng; 01 con dao bằng kim loại màu sáng bạc, lưỡi dao hình chữ nhật KT (4x45)cm cán dài 11cm là công cụ dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy khi án có hiệu lực pháp luật . Số vật chứng này hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 23/10/2017 giữa Cơ quan điều tra Công huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B .

Trong vụ án này, các đối tượng Hoàng Minh Th, Hoàng Mạnh H và Hoàng Minh T đi theo H và cầm hung khí để đe dọa nhưng không trực tiếp đánh anh H. Khi H đánh anh H thì các đối tượng đều can ngăn nên không xem xét xử lý là phù hợp .

Tại phiên toà bị cáo nói lời sau cùng là đã thấy được hành vi của mình thực hiện là vi phạm pháp luật , xin Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện cải tạo tốt , sớm hòa nhập cộng đồng làm ăn lương thiện .

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng khoản 2 Điều 104 (Thuộc trường hợp a, i khoản 1 Điều 104) Bộ luật hình sự năm 1999; Các điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 và Điều 60 Bộ luật hình sự 1999; điểm đ khoản 2 Điều 134, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Xử phạt: Nguyễn Văn H 27 (hai mươi bảy) tháng tù cho hưởng án treo , thời gian thử thách 54 (năm mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/11/2017).

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân xã H trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

* Về trách nhiệm dân sự : Miễn xét .

* Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự : Tịch thu tiêu hủy vật chứng là hai con dao bằng kim loại màu xám, dài 55cm, cán hình trụ dài 20cm, lưỡi dao dài 35cm được hàn liền với cán dao, nơi rộng nhất của lưỡi dao rộng 7cm, nơi hẹp nhất 4cm, lưỡi dao sắc, sóng dao bằng; 01 con dao bằng kim loại màu sáng bạc, lưỡi dao hình chữ nhật KT (4x45)cm cán dài 11cm. Số vật chứng này hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 23/10/2017 giữa Cơ quan điều tra Công huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B .

* Về án phí : Áp dụng điều 99 bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/11/2017) để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAQB;
- VKSND huyện BT;
- Công an huyện BT;
- Chi cục THABT;
- UBND xã H;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA;
- Lưu A V;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Phú Quảng.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Phú Quảng.